

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC GIAI ĐOẠN 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN 2045

Đậu Bá Thìn¹, Phạm Văn Hiền², Trương Thị Thảo³, Nguyễn Thị Lý⁴, Lê Thị Lan⁵, Lê Minh Thúy⁶

TÓM TẮT

Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội là một trong những sứ mệnh của trường đại học. Trong bối cảnh nền kinh tế tri thức đang ngày càng chi phối sâu rộng đến mọi mặt của đời sống xã hội, đồng thời sự phát triển của khoa học công nghệ cũng đặt ra những thách thức không nhỏ cho hoạt động đào tạo ở Trường Đại học Hồng Đức hiện nay. Hơn 25 năm xây dựng và phát triển, với triết lý giáo dục “Toàn diện - Trải nghiệm - Thực nghiệp - Thực tài”, Trường Đại học Hồng Đức đã đạt được nhiều thành tích trong công tác đào tạo. Nghiên cứu này nhằm đánh giá thực trạng những kết quả đạt được và những điểm còn hạn chế trong công tác đào tạo của Nhà trường giai đoạn 2011 - 2021 từ đó đề xuất giải pháp phát triển hoạt động đào tạo giai đoạn 2021 - 2030 tầm nhìn đến 2045, góp phần đưa Trường Đại học Hồng Đức trở thành trường đại học thông minh, đổi mới sáng tạo; là trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học mạnh của cả nước.

Từ khóa: Đào tạo, phát triển hoạt động đào tạo, Trường Đại học Hồng Đức.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trường Đại học Hồng Đức được thành lập năm 1997 với sứ mệnh đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đa ngành, đa lĩnh vực, có chất lượng cao, có khả năng thích ứng với sự thay đổi của thị trường lao động; nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ phục vụ sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thanh Hóa và đất nước. Trong bối cảnh nền kinh tế tri thức đang ngày càng chi phối sâu rộng đến mọi mặt của đời sống xã hội, đồng thời sự phát triển của khoa học công nghệ cũng đặt ra những thách thức không nhỏ cho hoạt động đào tạo ở Trường Đại học Hồng Đức hiện nay.

Trong hơn 25 năm xây dựng và phát triển, Trường Đại học Hồng Đức đã đạt được nhiều thành tích trong công tác đào tạo. Chất lượng đào tạo ngày càng được nâng cao, hình thức đào tạo ngày càng đa dạng, nhiều ngành đào tạo mới được mở, đặc biệt là các ngành đào tạo sau đại học. Chất lượng đội ngũ giảng viên được Nhà trường chú trọng và bồi dưỡng thường xuyên. Tuy nhiên, để bắt kịp với xu thế phát triển của các trường đại học hiện đại và đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực ngày càng cao, đòi hỏi phải có những giải pháp hữu hiệu và lộ trình hợp lý để phát triển hoạt động đào tạo của nhà trường. Nghiên cứu đề án nhằm đề xuất giải pháp phát triển hoạt động đào tạo giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn đến 2045, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

¹ Trường Đại học Hồng Đức; Email: daubathin@hdu.edu.vn

² Phòng Quản lý Đào tạo, Trường Đại học Hồng Đức

³ Khoa Tâm lý Giáo dục, Trường Đại học Hồng Đức

⁴ Khoa Khoa học Xã hội, Trường Đại học Hồng Đức

⁵ Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông, Trường Đại học Hồng Đức

⁶ Khoa Lý luận Chính trị - Luật, Trường Đại học Hồng Đức

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

2.1. Một số khái niệm cơ bản

Hoạt động đào tạo

Đào tạo là hoạt động đặc trưng của trường đại học. Chất lượng hoạt động đào tạo nói lên chất lượng của trường đại học và tạo dựng nên thương hiệu của nhà trường. Đào tạo được hiểu là quá trình hoạt động có mục đích, có tổ chức nhằm hình thành và phát triển một cách có hệ thống những tri thức, kỹ năng, kỹ xảo nghề nghiệp và thái độ của người lao động nhằm xây dựng nhân cách cơ bản cho mỗi cá nhân, tạo điều kiện cho họ có thể tham gia lao động nghề nghiệp trong cuộc sống xã hội [3]. Theo Từ điển Bách khoa Việt Nam, đào tạo là quá trình tác động đến một con người nhằm làm cho người đó lĩnh hội và nắm vững tri thức, kỹ năng, kỹ xảo một cách có hệ thống nhằm chuẩn bị cho người đó thích nghi với cuộc sống và khả năng chấp nhận một sự phân công nhất định, góp phần của mình vào sự phát triển của xã hội, duy trì và phát triển nền văn minh của loài người. Về cơ bản, đào tạo là giảng dạy và học tập trong cơ sở giáo dục gắn với giáo dục nhân cách. Trong bối cảnh của cuộc cách mạng công nghiệp và đẩy mạnh chuyển đổi số thì mục tiêu đào tạo cần phải đổi mới căn bản để chuyển sang *đào tạo đội ngũ nhân lực chế tạo và điều khiển người máy thông minh trong sản xuất và dịch vụ* [5]. Đào tạo nghề nghiệp với quan điểm là các hoạt động chuyển giao hệ thống tri thức, thái độ và các kinh nghiệm, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp, kinh nghiệm lao động thực tiễn của thế hệ trước đối với thế hệ sau [6]. Quan niệm của các tác giả có điểm tương đồng ở chỗ, đào tạo là quá trình hoạt động có mục đích nhằm giúp người học chiếm lĩnh hệ thống tri thức, kỹ năng, kỹ xảo nghề nghiệp, hình thành được năng lực nghề và có thể tham gia lao động nghề nghiệp. Như vậy, *hoạt động đào tạo là một quá trình có mục đích, có tổ chức nhằm hình thành và phát triển có hệ thống các kiến thức, kỹ năng, thái độ, năng lực để hoàn thiện nhân cách cho mỗi cá nhân, tạo năng lực cho họ vào đời hành nghề có năng suất và hiệu quả cao.*

Xét theo quá trình, hoạt động đào tạo ở trường đại học là quá trình tổ chức và thực hiện nhiệm vụ, nội dung đào tạo bằng các phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức, các nguồn lực và đánh giá phù hợp nhằm đạt được các mục tiêu đào tạo.

Xét theo tính chất công việc, hoạt động đào tạo bao gồm các công việc sau: tuyển sinh, đào tạo và sau đào tạo.

Phát triển hoạt động đào tạo

Phát triển hoạt động đào tạo của trường đại học là quá trình liên tục hoàn thiện chương trình, phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội, đồng thời dự báo nhu cầu của thị trường lao động và của xã hội. Phát triển là một chu trình mà điểm kết thúc sẽ lại là điểm khởi đầu, kết quả là một chương trình mới và ngày càng tốt hơn nữa.

Giải pháp phát triển hoạt động đào tạo của trường đại học

Giải pháp phát triển hoạt động đào tạo của trường đại học là cách thức, biện pháp để liên tục hoàn thiện hoạt động đào tạo nhằm nâng cao chất lượng đào tạo ở trường đại học.

2.2. Thực trạng hoạt động đào tạo Trường Đại học Hồng Đức giai đoạn 2011 - 2021

Trong 10 năm qua, Nhà trường đã mở mới thêm 4 chuyên ngành trình độ tiến sĩ, 15 chuyên ngành trình độ thạc sĩ và 11 ngành trình độ đại học, đồng thời giảm 17 ngành trình độ cao đẳng và 2 ngành trung cấp theo quy định của Chính phủ. Công tác tuyển sinh giai đoạn 2011 - 2021 đã cơ bản hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch (kết quả tuyển sinh đạt từ 81,24% đến 100% chỉ tiêu kế hoạch giao), có những ngành tuyển vượt chỉ tiêu kế hoạch (lĩnh vực kinh tế, công nghệ thông tin, một số ngành đào tạo giáo viên). Một số ngành có điểm trúng tuyển cao (các ngành đào tạo giáo viên trong 2 năm 2020, 2021), nhiều ngành có điểm trúng tuyển chỉ bằng ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (các ngành sư phạm từ 2011 - 2017, các ngành ngoài sư phạm).

Quy mô, ngành nghề đào tạo của Nhà trường được phát triển khá hợp lý, các hình thức, trình độ, chất lượng và hiệu quả đào tạo cơ bản đáp ứng nhu cầu trực tiếp của sự phát triển kinh tế - xã hội của Thanh Hoá và một phần cho nhu cầu của đất nước; cơ cấu đào tạo được ổn định và phát triển. Hình thức đào tạo đa dạng (chính quy, liên thông, vừa làm vừa học, ngành 2) đáp ứng được nhu cầu học tập, nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của người học.

Nhà trường đã hoàn chỉnh các bậc đào tạo từ trình độ đại học đến trình độ tiến sĩ; một số ngành đã khẳng định được chất lượng, thương hiệu trong đào tạo và được xã hội công nhận, như nhóm ngành đào tạo giáo viên, công nghệ thông tin, quản trị kinh doanh... Quy mô đào tạo hằng năm của Nhà trường trong giai đoạn 2011 - 2021 từ 8.600 đến 12.000 người học. Năm học 2021 - 2022, Nhà trường đào tạo 7.616 sinh viên hệ chính quy, 2.977 sinh viên hệ vừa làm vừa học, 635 học viên cao học và 18 nghiên cứu sinh với cơ cấu: 53,26% nhóm ngành đào tạo giáo viên, 27,56% nhóm ngành Kinh doanh - Quản lý và Luật, 11,15% nhóm ngành Công nghệ thông tin - Kỹ thuật công nghệ - Nông lâm nghiệp và 8,04% nhóm ngành Khoa học xã hội - Nhân văn và Hành vi.

Chương trình đào tạo của Nhà trường thường xuyên được rà soát, cập nhật, điều chỉnh theo hướng giảm lý thuyết, tăng thực hành, rèn nghề đáp ứng chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam; chương trình đào tạo được phát triển theo định hướng ứng dụng, hiện đại hóa, phát huy năng lực người học, đảm bảo tính liên thông trên cơ sở tham khảo ý kiến của các bên liên quan và tham khảo chương trình đào tạo tiên tiến của các trường đại học trong và ngoài nước.

Phương pháp dạy học được đổi mới, từng bước thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động dạy học; công tác thực hành, thực tập được kiểm tra, giám sát; tăng cường học tại xưởng thực hành và thực địa, thực tế; phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo hướng phát huy năng lực người học; công khai hình thức đánh giá kết quả dựa trên năng lực của người học, đánh giá theo quá trình, tăng cường đánh giá kết quả người học bằng hình thức vấn đáp, thực hành, trắc nghiệm, bài tập lớn...

Nhà trường đã thực hiện tự đánh giá và cập nhật dữ liệu 100% chương trình đào tạo cử nhân, trong đó có 10 chương trình đào tạo được kiểm định chất lượng theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo (đạt 18%)⁶ và 4 chương trình đào tạo đã được thực hiện các bước kiểm

⁶ Năm 2019: ĐHSP tiếng Anh, ĐHGD Tiểu học; năm 2021: ĐHSP Toán, ĐHSP Ngữ văn, ĐHSP Lịch sử,

định đánh giá ngoài chờ công nhận kết quả. Các hoạt động cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài đã được Nhà trường quan tâm chỉ đạo sát sao, xây dựng kế hoạch và triển khai khắc phục theo đúng tiến độ.

Nhà trường đã cung cấp 35.603 người học tốt nghiệp các hình thức, trình độ đào tạo (trong đó: 6 tiến sĩ, 2.101 thạc sĩ, 28.643 cử nhân, kỹ sư, 3.716 cử nhân cao đẳng và 1.137 trung cấp). Hằng năm, các đội tuyển sinh viên tham gia thi Olympic toàn quốc các môn Toán học, Vật lý, Hóa học, Tin học, Ngoại ngữ đều đạt giải cao, nhiều năm đạt giải Nhì toàn đoàn. Kết quả khảo sát tình hình việc làm của sinh viên cho thấy, tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm đạt từ 70% đến 90%, trong đó số sinh viên có việc làm đúng hoặc gần ngành đào tạo đạt từ 47% đến 60%; tổng hợp ý kiến của các nhà tuyển dụng, cho thấy sinh viên tốt nghiệp từ Trường Đại học Hồng Đức có kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp cơ bản, thích ứng được với môi trường công việc, ham học hỏi, năng động và khá sáng tạo.

Bên cạnh những ưu điểm nêu trên thì hoạt động đào tạo của Nhà trường vẫn còn một số hạn chế như: Kết quả tuyển sinh ở một số ngành học, trong một số năm học không đạt chỉ tiêu kế hoạch; chưa thu hút được nhiều sinh viên là người tỉnh ngoài. Nội dung, chương trình, cơ cấu ngành, nghề đào tạo chưa thực sự bám sát yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động. Trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ, giảng viên, nhân viên còn hạn chế; đổi mới tư duy, tác phong, lề lối làm việc còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu cao của hoạt động đào tạo. Hoạt động hợp tác quốc tế chưa đi vào chiều sâu, chưa hỗ trợ có hiệu quả trong hoạt động đào tạo; quy mô hợp tác quốc tế của Trường chưa tương xứng với tiềm năng của đội ngũ cán bộ, giảng viên; hiệu quả triển khai một số chương trình hợp tác quốc tế đã ký kết chưa cao. Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động đào tạo còn nhiều hạn chế, bất cập. Việc đầu tư xây dựng chưa đồng bộ, đa số các hạng mục công trình đã đưa vào khai thác sử dụng trên 5 năm, có những hạng mục công trình đã xuống cấp, hiện còn một số hạng mục công trình chưa được bố trí vốn để tiếp tục đầu tư.

2.3. Giải pháp phát triển hoạt động đào tạo của Trường Đại học Hồng Đức giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2045

2.3.1. Đẩy mạnh tuyên truyền, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giảng viên và người học về phát triển hoạt động đào tạo

Mục tiêu giải pháp: Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giảng viên và người học về phát triển hoạt động đào tạo có ý nghĩa quan trọng. Cán bộ, giảng viên và người học nhận thức được mục tiêu phát triển và lộ trình thực hiện phát triển hoạt động đào tạo của nhà trường thì sẽ đóng góp trí tuệ, công sức, tạo nên những bước đột phá nhằm rút ngắn thời gian thực hiện mục tiêu.

Nội dung và cách thức thực hiện: Đảng ủy, Hội đồng trường, Ban Giám hiệu Trường Đại học Hồng Đức lãnh đạo, chỉ đạo việc tuyên truyền, giáo dục, phổ biến, quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các khoa, phòng, đơn vị và cán bộ, giảng viên, nhân viên Nhà trường về lịch sử, truyền thống và vị trí, vai trò, tầm quan trọng của Trường trong sự nghiệp giáo dục - đào tạo và phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh; quán triệt sâu sắc chủ

trương, quan điểm, phương hướng, yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và phát triển hoạt động đào tạo của Trường Đại học Hồng Đức trong thời gian trước mắt và lâu dài thông qua các cuộc họp, giao ban... Hoạt động đào tạo của Nhà trường được thông tin, cập nhật đầy đủ trên website, fanpage và các mạng xã hội khác để tuyên truyền đến toàn thể CBGV, nhân viên và người học.

Phối hợp với Báo Thanh Hóa, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan báo chí, các cơ sở giáo dục và đào tạo trong tỉnh, trong nước và quốc tế đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về hoạt động đào tạo của Nhà trường, đưa thương hiệu Trường Đại học Hồng Đức đến với các cấp, các ngành, các địa phương, học sinh, sinh viên và Nhân dân trong tỉnh, các tỉnh, thành phố trong nước và quốc tế.

Tuyên truyền về tầm quan trọng và chiến lược phát triển hoạt động đào tạo đến người học thông qua việc giảng dạy trên lớp, việc rèn luyện năng lực nghề nghiệp và các hoạt động ngoại khóa do Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên tổ chức.

Điều kiện thực hiện: Đảng ủy, Hội đồng trường, Ban Giám hiệu Trường Đại học Hồng Đức cần quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của CBGV, nhân viên và người học về tầm quan trọng của phát triển hoạt động đào tạo. Chỉ đạo Trung tâm Công nghệ thông tin thường xuyên cập nhật thông tin về hoạt động đào tạo trên website, fanpage và các kênh truyền thông khác...

2.3.2. Đổi mới tư duy, năng động, sáng tạo trong quản trị và định hướng phát triển hoạt động đào tạo gắn với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của thị trường lao động trong tỉnh, khu vực và cả nước

Mục tiêu giải pháp: Đáp ứng sự thay đổi nhu cầu của thị trường lao động về nguồn nhân lực chất lượng cao đa lĩnh vực, phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội trong tỉnh, khu vực và cả nước.

Nội dung và cách thức thực hiện: Thực hiện mô hình quản trị đại học tiên tiến, phù hợp với tình hình thực tế của Nhà trường theo hướng chuyển từ mô hình quản trị lãnh đạo, kiểm soát sang mô hình trao quyền và giám sát, đề cao tính minh bạch, công khai và trách nhiệm giải trình của Nhà trường đối với cơ quan có thẩm quyền và xã hội; nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của Hội đồng trường; phát huy tính chủ động, sáng tạo, đổi mới, đề cao tính tự chủ. Đổi mới cơ chế tài chính theo hướng “đặt hàng”, “giao khoán” gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, nhằm nâng cao tính chủ động, sáng tạo, tính tự chủ trong thực hiện nhiệm vụ của các khoa, phòng, đơn vị trực thuộc.

Nâng cao chất lượng công tác dự báo nhu cầu nguồn nhân lực, thị trường lao động, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ các ngành kinh tế trọng điểm, mũi nhọn của Tỉnh để xây dựng các ngành, chuyên ngành đào tạo với lộ trình thích hợp, trên cơ sở khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có để triển khai các sản phẩm, dịch vụ giáo dục, đào tạo có chất lượng ngày càng cao.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, điều hành các hoạt động của Nhà trường. Chuẩn hoá hệ thống văn bản quản lý và quy trình làm việc trong các lĩnh vực, tổ chức và đơn vị trong Nhà trường theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại. Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá chất lượng phục vụ của các đơn vị thuộc, trực thuộc Nhà trường.

Xây dựng văn hóa chất lượng, tạo dựng môi trường thân thiện, khuyến khích đổi mới và sáng tạo. Phát huy tốt vai trò người học là trung tâm, Nhà trường là nền tảng, giảng viên là động lực, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho cán bộ, giảng viên, sinh viên, học viên được học tập, rèn luyện, phát triển kỹ năng, xây dựng tác phong làm việc khoa học, ứng xử văn hóa, văn minh.

Điều kiện thực hiện: Lãnh đạo Nhà trường cần chỉ đạo thực hiện nghiên cứu dự báo nhu cầu nguồn nhân lực, dự báo sự thay đổi và chuyển dịch của cơ cấu kinh tế trong tỉnh, khu vực và cả nước; chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số; thực hiện đổi mới công tác quản lý theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, lấy người học làm trung tâm.

2.3.3. Phát triển chương trình đào tạo, đổi mới phương pháp giảng dạy, đa dạng hóa các ngành đào tạo

Mục tiêu giải pháp: Nâng cao chất lượng đào tạo, tăng cường nội dung thực hành rèn luyện năng lực nghề nghiệp cho sinh viên. Đa dạng hóa các ngành đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ của người học.

Nội dung và cách thức thực hiện: Chỉ đạo việc vận hành tốt hoạt động của Trường liên cấp Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông trực thuộc Trường Đại học Hồng Đức, triển khai các hoạt động thực hành, thực nghiệm sư phạm và áp dụng các kết quả nghiên cứu khoa học giáo dục, khai thác, sử dụng có hiệu quả đội ngũ giảng viên có trình độ chuyên môn và cơ sở vật chất hiện có, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên và tạo nguồn tuyển sinh đại học cho Nhà trường.

Thường xuyên cập nhật nội dung, đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng đào tạo của các ngành hiện có, nhất là các ngành đã có thương hiệu, như: sư phạm, công nghệ thông tin, quản trị kinh doanh... Đồng thời, nghiên cứu kỹ nhu cầu thị trường và khả năng thực tế của Nhà trường để mở một số ngành, chuyên ngành đào tạo mới, tập trung vào chương trình đào tạo nhân lực phục vụ các ngành, lĩnh vực trọng tâm phát triển của tỉnh, như: nông nghiệp công nghệ cao, du lịch, dịch vụ, logistics...

Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc đào tạo theo cơ chế giao nhiệm vụ, đặt hàng, gắn tuyển sinh, đào tạo với sử dụng sinh viên tốt nghiệp, bảo đảm 100% sinh viên sau tốt nghiệp phải đáp ứng yêu cầu công việc tại địa phương, đơn vị, doanh nghiệp. Làm tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên hằng năm cho đội ngũ giáo viên các cấp học trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và các chương trình bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức các sở, ngành, đơn vị trong tỉnh.

Đổi mới, xây dựng cơ chế hợp tác, liên kết chặt chẽ với các doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, thực tập và tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp. Nghiên cứu, triển khai mô hình hợp tác với các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp trong nghiên cứu và chuyển giao công nghệ, hỗ trợ kỹ thuật cho doanh nghiệp.

Tăng cường hợp tác với các trường đại học trong nước và quốc tế về đào tạo, trao đổi giảng viên và sinh viên; tham gia cơ sở dữ liệu chung về học liệu, chia sẻ tài nguyên. Mở rộng ký kết, hợp tác với các trường đại học về công nhận chương trình và tín chỉ lẫn nhau, tạo điều kiện cho việc trao đổi giảng viên và sinh viên Trường Đại học Hồng Đức đến học tập, thực hành, nghiên cứu khoa học tại các trường đại học khác, nhất là những trường có uy tín, thương hiệu trong nước và quốc tế. Tiếp tục làm tốt công tác đào tạo nguồn nhân lực

cho tỉnh Hòa Phẫn và các địa phương của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào; tổ chức quản lý chặt chẽ người nước ngoài học tập, làm việc tại Trường theo quy định.

Điều kiện thực hiện: Phát triển đội ngũ giảng viên đáp ứng yêu cầu của việc thực hiện phát triển chương trình đào tạo, đổi mới phương pháp giảng dạy và mở các ngành đào tạo mới. Hoàn thiện cơ chế hợp tác đào tạo với các đơn vị trong và ngoài nước. Liên kết chặt chẽ với các đơn vị là cơ sở thực hành, thực tập nghề nghiệp của sinh viên nhằm gắn đào tạo trong nhà trường với thực tiễn nghề nghiệp.

2.3.4. Nâng cao hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo; tích cực tham gia tư vấn, phản biện các chủ trương, chính sách của Tỉnh và các địa phương, đơn vị

Mục tiêu giải pháp: Ứng dụng các thành tựu của khoa học kỹ thuật vào hoạt động đào tạo của Nhà trường và thực hiện có hiệu quả các giải pháp để phát triển hoạt động đào tạo đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao của Tỉnh, khu vực và cả nước.

Nội dung và cách thức thực hiện: Xây dựng, phát triển các nhóm nghiên cứu có thế mạnh của Nhà trường trên các lĩnh vực, thu hút các chuyên gia giỏi, nhà khoa học đầu ngành của Nhà trường tham gia; chủ động nghiên cứu, đề xuất các đề tài, dự án, nhiệm vụ khoa học, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhằm nâng cao năng suất lao động, thúc đẩy phát triển sản xuất trong các ngành, lĩnh vực, như: nông, lâm, thủy sản (khoa học cây trồng, đất đai và dinh dưỡng cây trồng, lâm nghiệp, chăn nuôi, thủy sản và môi trường); khoa học tự nhiên (khoa học vật liệu, hóa học và công nghệ môi trường, sinh học và công nghệ sinh học); công nghệ thông tin và kỹ thuật công nghệ; kinh tế, quản trị kinh doanh; khoa học xã hội và nhân văn.

Khuyến khích, giao nhiệm vụ cho giảng viên công bố kết quả nghiên cứu khoa học của mình trên các tạp chí khoa học, nhất là các tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục Web of Science, Scopus... góp phần nâng cao uy tín, vị thế của giảng viên và Nhà trường trong công tác nghiên cứu khoa học.

Hoàn thiện cơ chế trong việc đặt hàng, giao nhiệm vụ nghiên cứu, chuyển giao khoa học công nghệ của Tỉnh Thanh Hóa cho Trường Đại học Hồng Đức; tập trung vào các nhiệm vụ nghiên cứu có tính khả thi cao, phục vụ trực tiếp cho việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

Tăng cường liên kết, hợp tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ giữa Nhà trường với các địa phương, doanh nghiệp. Thành lập Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tại Trường Đại học Hồng Đức⁷ để hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học công nghệ, đẩy mạnh ứng dụng, thương mại hóa kết quả khoa học công nghệ trong các doanh nghiệp; thúc đẩy hình thành và phát triển các doanh nghiệp dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, mô hình kinh doanh mới, gắn với chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

Phát huy vai trò, trí tuệ của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ của Nhà trường trong hoạt động tư vấn, phản biện, thực hiện các nhiệm vụ khoa học trọng điểm của Bộ, ngành Trung ương, tham gia đóng góp ý kiến xây dựng và hoàn thiện các chủ trương, chính sách, chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội, công tác quản lý nhà nước của Tỉnh và các địa phương, đơn vị.

⁷ Theo Quyết định số 5519/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh.

Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học trong giảng viên và sinh viên; gắn nghiên cứu khoa học của giảng viên với kết hợp hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học, xây dựng mối liên hệ chặt chẽ giữa nghiên cứu khoa học với nâng cao chất lượng đào tạo.

Điều kiện thực hiện giải pháp: Đội ngũ CBGV của Nhà trường có năng lực nghề nghiệp tốt, có khả năng tự nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo và vận dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào giảng dạy, đào tạo sinh viên. Cần có cơ chế khuyến khích, động viên kịp thời những CBGV, người học đạt thành tích cao trong nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ. Cơ sở vật chất, thiết bị trường học đảm bảo cho hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ. Cần phát huy trí tuệ tập thể trong phân biện, góp ý các chủ trương, chính sách của Tỉnh và địa phương.

2.3.5. Đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính, nâng cao mức độ tự chủ tài chính phục vụ cho hoạt động đào tạo

Mục tiêu giải pháp: Đảm bảo hoạt động đào tạo được thực hiện trong môi trường an toàn, đầy đủ thiết bị dạy học, đảm bảo các điều kiện vệ sinh học đường. Đảm bảo nguồn tài chính ổn định phục vụ cho hoạt động đào tạo.

Nội dung và cách thức thực hiện: Tổ chức quản lý, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; nâng cấp, cải tạo một số hạng mục công trình đã xuống cấp, đáp ứng yêu cầu phục vụ các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học. Tăng cường đầu tư, hiện đại hóa trang thiết bị cho các phòng học, phòng thực hành, từng bước xây dựng các phòng thí nghiệm đạt chuẩn quốc gia, hướng tới đạt chuẩn quốc tế. Nâng cấp, mở rộng cơ sở hạ tầng thông tin, triển khai các ứng dụng, nền tảng số tiên tiến đáp ứng yêu cầu quản lý, đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển đổi số, xây dựng trường đại học thông minh. Kết nối hệ thống thư viện số với một số trường đại học lớn trong và ngoài nước nhằm khai thác, chia sẻ tài nguyên và hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học với các cơ sở giáo dục đại học khác.

Từng bước thực hiện lộ trình tự chủ tài chính, bảo đảm đến năm 2030 đạt 100% tự chủ chi thường xuyên. Thực hiện cơ chế khoán thu, khoán chi cho các đơn vị thuộc, trực thuộc, phát huy tối đa sự đóng góp của các đơn vị vào sự phát triển của Nhà trường, phát huy tính sáng tạo, chủ động trong thực hiện nhiệm vụ.

Tích cực mở rộng và đa dạng hóa nguồn thu nhằm tăng nguồn thu ngoài ngân sách, như: nguồn thu dịch vụ; nguồn thu liên kết đào tạo, bồi dưỡng với các trường đại học, các tổ chức trong và ngoài tỉnh; nguồn thu từ thực hiện các đề tài, dự án; nguồn thu từ chuyển giao công nghệ, thương mại hóa sản phẩm khoa học công nghệ và các khoản thu hợp pháp khác.

Quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí của Nhà trường bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng quy định. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng tự chủ, thiết thực, hiệu quả; xây dựng và thực hiện cơ chế phân phối cho cán bộ, giảng viên và người lao động theo kết quả công việc; thực hiện tốt cơ chế hỗ trợ, tăng thu nhập cho người lao động dựa trên năng lực, vị trí việc làm và kết quả thực hiện nhiệm vụ; cải thiện điều kiện, môi trường làm việc, phát huy năng lực, hiệu quả công tác của đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên. Thực hiện tốt việc khuyến khích, khen thưởng đối với những cán bộ, giảng viên, người lao động có thành tích nổi bật, có công trình khoa học công bố trên các tạp chí chuyên môn uy tín trong và ngoài nước. Thường xuyên rà soát, bổ sung các chế độ, chính sách để hỗ trợ cán bộ, giảng viên trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học.

Điều kiện thực hiện giải pháp: Cần hoàn thiện các quy định về sử dụng ngân sách của Nhà trường cho việc đầu tư xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tránh thất thoát, lãng phí. Cần hoàn thiện cơ chế về tự chủ tài chính để thực hiện hiệu quả việc sử dụng tài chính phục vụ hoạt động đào tạo của Nhà trường.

3. KẾT LUẬN

Phát triển hoạt động đào tạo của trường đại học là quá trình liên tục hoàn thiện chương trình đào tạo. Phát triển hoạt động đào tạo của trường đại học cần chú trọng đến phát triển mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và phương pháp đào tạo. Trên cơ sở đánh giá hoạt động đào tạo của Nhà trường giai đoạn 2011 - 2021, nghiên cứu đã đề xuất 5 giải pháp để phát triển hoạt động đào tạo Trường Đại học Hồng Đức giai đoạn 2021 - 2030 tầm nhìn đến 2045 gồm: (1) Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, giảng viên và người học về phát triển hoạt động đào tạo; (2) Đổi mới tư duy, năng động, sáng tạo trong quản trị và định hướng phát triển hoạt động đào tạo gắn với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của thị trường lao động trong tỉnh, khu vực và cả nước; (3) Đổi mới nội dung, chương trình, đa dạng hóa các ngành đào tạo, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch tuyển sinh hằng năm; (4) Nâng cao hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo; tích cực tham gia tư vấn, phản biện các chủ trương, chính sách của Tỉnh và các địa phương, đơn vị; (5) Đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính, nâng cao mức độ tự chủ tài chính phục vụ cho hoạt động đào tạo. Các biện pháp nêu trên cần được vận dụng linh hoạt trong bối cảnh ngày càng thay đổi của kinh tế xã hội và sự phát triển của nhà trường để đạt hiệu quả cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Vũ Thị Phương Anh (2013), *Đảm bảo chất lượng giáo dục đại học tại Việt Nam với yêu cầu hội nhập*, Tạp chí Văn hóa và Du lịch, số 11.
- [2] Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về “đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*, Hà Nội.
- [3] Hồ Ngọc Đại (1991), *Giải pháp về giáo dục*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
- [4] Lê Anh Đức (2017), *Lựa chọn phương pháp phát triển chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp*, Tạp chí Giáo dục, số 402, kì 2 - 3, tr.15-18.
- [5] Nguyễn Minh Đường (2018), *Đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu cách mạng công nghiệp 4.0*, Tạp chí Khoa học giáo dục Việt Nam, số 5, tháng 5.
- [6] Trần Khánh Đức (2010), *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỷ XXI*, Nxb. Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [7] Trần Khánh Đức (Chủ biên), Dương Thị Hoàng Yến, Đỗ Thị Thu Hằng, Nguyễn Đức Huy, Lê Thanh Huyền (2022), *Quản lý đào tạo và quản trị nhà trường hiện đại*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

- [8] Nguyễn Xuân Hải và cộng sự (2022), *Phát triển chương trình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại trường Đại học Thủ đô Hà Nội theo tiêu chuẩn mạng lưới các Trường đại học Đông Nam Á giai đoạn 2021 - 2025*, Tạp chí Khoa học Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, số 58, tr.109-116.
- [9] Đoàn Thị Huệ (2022), *Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập*, Tạp chí Giáo chức Việt Nam, số 184, tháng 8, tr.9-11.
- [10] Phạm Thị Liên (2016), *Chất lượng dịch vụ đào tạo và sự hài lòng của người học Trường hợp Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội*, Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội: Kinh tế và Kinh doanh, tập 32, số 4, tr.81-89.
- [11] Bùi Thị Kim Ngân, Nguyễn Trung Hiếu (2022), *Đào tạo nguồn nhân lực ở các trường đại học địa phương đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030*, Tạp chí Thiết bị Giáo dục, số 262, tháng 4, tr.125-127.
- [12] *Từ điển Bách khoa Việt Nam* (2003), Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
- [13] Trường Đại học Hồng Đức (2022), *Đề án phát triển Trường Đại học Hồng Đức đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2030*.

DEVELOPMENT SOLUTIONS FOR TRAINING ACTIVITIES AT HONG DUC UNIVERSITY FOR THE PERIOD 2021 - 2023, ENVISIONING PROSPECTS FOR 2045

Dau Ba Thin, Pham Van Hien, Truong Thi Thao, Nguyen Thi Ly, Le Thi Lan, Le Minh Thuy

ABSTRACT

Training high-quality human resources to meet the requirements of socio-economic development is one of the missions of the university. In the context where the knowledge economy increasingly dominates all aspects of social life, and the development of science and technology poses significant challenges for training activities at Hong Duc University today. With over 25 years of construction and development, guided by the educational philosophy of "Comprehensive - Experiential - Practical – Proficient", Hong Duc University has achieved many accomplishments in its training activities. This study will assess the current situation of the achievements and limitations in the university's training activities during the 2011-2021 period, thereby proposing solutions for developing training activities in the period 2021-2030, vision to 2045. This contributes to making Hong Duc University an intelligent, innovative, and creative university; a strong center for training and scientific research nationwide.

Keywords: *Training, develop training activities, Hong Duc University.*

* Ngày nộp bài: 14/9/2023; Ngày gửi phản biện: 11/10/2023; Ngày duyệt đăng: 25/2/2024